**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC** | **NỘI DUNG** | **TRANG** |
| **1** | **Mở đầu** | 1 |
| 1.1 | Lí do chọn đề tài | 1 |
| 1.2 | Mục đích nghiên cứu | 1 |
| 1.3 | Đối tượng nghiên cứu | 1 |
| 1.4 | Phương pháp nghiên cứu | 2 |
| **2** | **Nội dung sáng kiến kinh nghiệm** | 2 |
| 2.1 | Cơ sở lí luận của sáng kiến kinh nghiệm | 2 |
| 2.2 | Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm | 3 |
| 2.3 | Giải pháp đã sử dụng để giải quyết vấn đề | 3 |
| 2.4 | Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm | 9 |
| **3** | **Kết luận, kiến nghị** | 10 |
| 3.1 | Kết luận | 10 |
| 3.2 | Kiến nghị | 10 |

**1. MỞ ĐẦU:**

1.1. Lí do chon đề tài:

- Lý do chọn đề tài: Môn Tiếng Việt ở Tiểu học có nhiệm vụ hình thành năng lực hoạt động ngôn ngữ cho học sinh. Năng lực hoạt động ngôn ngữ được thể hiện trong 4 dạng hoạt động - tương ứng với chúng là 4 kỹ năng "nghe, nói, đọc, viết". Tập đọc là phân môn của chương trình Tiếng Việt bậc Tiểu học. Đây là phân môn có vị trí đặc biệt quan trọng trong chương trình vì nó đảm nhiệm việc hình thành và phát triển cho học sinh kỹ năng đọc, một kỹ năng quan trọng hàng đầu của học sinh của bậc học đầu tiên trong trường phổ thông. Nếu không biết đọc con người sẽ không thể tiếp thu nền văn minh của loài người, không thể sống một cuộc sống bình thường có hạnh phúc với đúng nghĩa của từ này trong xã hội hiện nay. Biết đọc con người đã nhân khả năng tiếp nhận lên nhiều lần, từ đây họ biết tìm hiểu, đánh giá cuộc sống, nhận thức các mối quan hệ tự nhiên - xã hội. Đọc là phương tiện văn hoá cơ bản giúp con người giao tiếp với thế giới bên trong của người khác qua các tác phẩm văn chương. Con người không chỉ được thức tỉnh về nhận thức mà con rung động tình cảm nảy nở ước mơ tốt đẹp khơi dậy sức mạnh sáng tạo, cũng như được bồi dưỡng tâm hồn. Đặc biệt trong thời đại bùng nổ thông tin thì biết đọc càng quan trọng vì nó sẽ giúp người ta sử dụng các nguồn thông tin. Trong khi đó ở trường Tiểu học việc dạy đọc bên cạnh những thành công còn nhiều hạn chế nhất là các trường Tiểu học ở vùng miền núi nói chung và các em dân tộc khu đặc biệt khó khăn nói riêng. Học sinh của chúng ta chưa đạt được hiệu quả như mong muốn trong môn rồi tập đọc. Kết quả đọc của các em chưa đáp ứng được yêu cầu của việc hình thành kỹ năng đọc, các em chưa nắm chắc được công cụ hữu hiệu để lĩnh hội tri thức, tư tưởng tình cảm của người khác chứa đựng trong văn bản chưa có kỹ năng về giọng đọc cách phát âm làm thế nào để các em cảm nhận được hiểu được văn bản - làm thế nào để phối hợp đọc thành tiếng và đọc hiểu - làm thế nào để cho những gì đọc được tác động vào chính cuộc sống của các em. Vậy làm thế nào để các em đọc được tốt. Đó chính là lý do để tôi chọn đề tài “**Một số giải pháp nâng cao chất lượng đọc cho học sinh lớp 3 trường Tiểu học Pù Nhi**".

**1.2. Mục đích nghiên cứu:**

- Góp phần giúp học sinh lớp 3 học tốt môn tập đọc.

- Các em thích thú học tập tạo đà để học tốt môn Tiếng Việt và các môn học khác cũng như ở các cấp học trên và ứng dụng trong cuộc sống.

**1.3. Đối tượng nghiên cứu:**

Do điều kiện thời gian có hạn. Nên tôi chỉ đề cập đến vấn đề giúp học sinh lớp 3 học tốt phần luyện đọc của phân môn tập đọc tại trường Tiểu học Pù Nhi.

Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Góp phần làm rõ những cơ sở lý luận giáo dục kiên quan đến phân môn tập đọc ở Tiểu học nói chung và lớp 3 nói riêng. Tìm hiểu phân tích thực trạng việc học phân môn tập đọc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Pù Nhi.

- Rút ra những nguyên nhân và đề xuất một số biện pháp đề nâng cao hiệu quả đọc của phân môn tập đọc ở lớp

**1.4. Phương pháp nghiên cứu:**

- Điều tra- quan sát- phỏng vấn- phân tích.

- Đối chiếu so sánh.

- Đọc tham khảo các tài liệu

**2. NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

#### ****2.1. Cơ sở lý luận của sáng kiến kinh nghiệm:****

- Các khái niệm liên quan.

- Để xác định được nhiệm vụ của dạy đọc cần làm rõ "đọc là gì" có nhiều định nghĩa về đọc và mỗi định nghĩa thường nhẫn mạnh những khía cạnh khác nhau của đọc. Trong cuốn "Sổ tay thuật ngữ phương pháp dạy học tiếng Nga" (1998) - Viện sỹ M.R.Lơvôp đã định nghĩa "Đọc là một dạng ngôn ngữ, là quá trình chuyển dạng thức chữ viết sang lời nói có âm thanh và thông hiểu nó (ứng với hình thức đọc thành tiếng) là quá trình chuyển trực tiếp từ hình thức chữ viết thành các đơn vị nghĩa không có âm thanh".

- Định nghĩa: Thể hiện một quan niệm đầy đủ về đọc xem đó là một quá trình giải mã 2 bậc, chữ viết -> âm thanh và chữ viết (âm thanh) -> nghĩa. Như vậy đọc không chỉ đánh vần phát âm thành tiếng theo các ký hiệu chữ viết, cũng không chỉ là quá trình nhận thức để có khả năng thông hiểu những gì được đọc, đọc chính là sự tổng hợp của 2 quá trình này.

\* Ý nghĩa của dạy học tập đọc ở Tiểu học.

- Dạy đọc có ý nghĩa rất to lớn ở Tiểu học. Đọc trở thành một đòi hòi cơ bản đầu tiên đối với mỗi người đi học. Đầu tiên trẻ em phải học đọc sau đó đọc để học, đọc giúp các em chiếm lĩnh được một ngôn ngữ để dùng trong

giao tiếp và học tập đọc là một công cụ để học tập các môn học khác. Đọc tạo ra hứng thú và động cơ học tập đọc tạo điều kiện để học sinh có khả năng tự học và tinh thần học tập cả đời, nó là khả năng không thể thiếu được trong thời đại văn minh. Chính vì vậy trường Tiểu học có nhiệm vụ dạy đọc cho học sinh một cách có kế hoạch và hệ thống. Tập đọc với tư cách là phân môn của Tiếng Việt ở Tiểu học có nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu này - đó là hình thành và năng lực đọc cho học sinh lớp 3.

**\***Nhiệm vụ của dạy học phân môn tập đọc ở Tiểu học.

- Tập đọc là phân môn thực hành - nhiệm vụ quan trọng nhất là hình thành năng lực đọc cho học sinh. Năng lực đọc được tạo nên từ 4 kỹ năng bộ phận cũng là 4 yêu cầu của chất lượng của đọc - đọc đúng đọc nhanh (đọc lưu loát, đọc trôi chảy), đọc có ý thức (thông hiểu được nội dung những điều mình đọc hay còn gọi là đọc hiểu và đọc hay - mà ở mức độ cao hơn là đọc diễn cảm).

- 4 kỹ năng của đọc được hình thành trong 2 hình thức đọc là đọc thành tiếng và đọc thầm. 2 hình thức này được rèn luyện đồng thời và hỗ trợ lẫn nhau, sự hoàn thiện một trong những kỹ năng này sẽ có tác động tích cực đến những kỹ năng khác.

- Dạy đọc còn giáo dục lòng ham đọc sách, hình thành phương pháp và thói quen làm việc với sách cho học sinh - thông qua việc dạy đọc và làm cho học sinh thích đọc. Và thấy được rằng khả năng đọc là có ích lợi cho các em trong cả cuộc đời, phải làm cho học sinh thấy đó là một trong những con đường đặc biệt để tạo cho mình một cuộc sống trí tuệ và phát triển.

- Đọc một cách có ý thức tác động tới ngôn ngữ và tư duy của người đọc. Đọc sẽ giúp các em hiểu biết hơn bồi dưỡng ở các em lòng yêu cái thiện, cái đẹp, dạy cho các em biết suy nghĩ lô gich cũng như biết tư duy có hình ảnh. Đọc không chỉ giáo dục tư tưởng đạo đức mà còn giáo dục tính cách thị hiếu thẩm mỹ cho học sinh.

- Như vậy môn tập đọc có một ý nghĩa to lớn vì nó có cả các nhiệm vụ giáo dục, giáo dưỡng và phát triển.

Nội dung môn tập đọc của Tiếng việt lớp 3 được sắp xếp theo các chủ điểm thứ tự từ gần đến xa, từ dễ đến khó so với lớp 2 chủ điểm ở lớp 3 được mở rộng và nâng cao hơn.

**2.2. Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:**

2.2.1. Thực trạng.

Trường Tiểu học Pù Nhi là một trường thuộc xã miền núi của huyện có tổng số khối 3 có 6 lớp học trong đó có 2 lớp ở điểm trường chính 4 lớp ở khu lẻ. Học sinh 100% là con em dân tộc hiểu số, chất giọng mang nặng âm ngữ của địa phương miềm núi nên có nhiều bất cập về công tác trong giảng dạy nhất là môn Tập đọc. Được sự quan tâm của chính quyền địa phương và ngành, cô trò trường TH Pù Nhi, đã vượt mọi khó khăn luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ dạy và học của mình.

2.- Về đội ngũ giáo viên Trường TH Pù Nhi có đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong giảng dạy: Năm học 2021 - 2022, đội ngũ giáo viên của trường có 29 giáo viên đứng lớp, 05 giáo viên chuyên biệt. 01 Tổng phụ trách đội.

3- Về phía học sinh.

- Tổng khối 3 có 120 em.

2.2.2. Kết quả thực trạng.

Lớp 3B, khu Na Tao của tôi phụ trách trong năm học có 30 học sinh. Ngay từ đầu năm học và qua 2, 3 tuần đầu tôi đã tìm hiểu về kiến thức môn Tiếng Việt nói chung và trong phân môn Tập đọc nói riêng, cụ thể như sau:

Chất lượng đọc đầu năm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sĩ số HS** | **Mức độ đọc** | **Số lượng** | **Tỷ lệ %** |
| 30 | Đọc hay, lưu loát | 2 em | ( 6,7 %) |
| Đọc đúng | 8 em | ( 26,7%) |
| Đọc ê a | 11 em | ( 36,6%) |
| Đọc từng tiếng một | 9 em | ( 30,0%) |

Chính vì thế, để giúp các em học tốt môn Tiếng Việt nói chung, phân môn Tập đọc thě giáo vięn phải quan tâm đến kĩ năng đọc của học sinh trong phân môn Tập đọc.

**2.3. Giải pháp đã ử dụng để giải quyết vấn đề.**

*2.3.1. Sử dụng phương pháp luyện theo mẫu:*

Trong phân môn Tập đọc tôi đã sử dụng linh hoạt một số phương pháp:

*2.3.2. Sử dụng phương pháp quan sát, điều tra:*

**- Mục đích:** Phương pháp này để đánh giá mức độ học tập của học sinh thông qua giọng đọc và lời phát biểu của học sinh.

**- Cách thực hiện:**

Giáo viên ghi chép kết quả điều tra kĩ năng đọc của từng học sinh trong năm học trước và quan sát nhận xét học sinh trong giờ học. Để từ đó có cái nhìn khái quát về việc sử dụng vốn ngôn ngữ của học sinh. Từ đó giáo viên dễ dàng phân loại khả năng đọc của từng học sinh trong lớp, qua đó giáo viên lập kế hoạch bồi dưỡng, giúp các em phát huy khả năng của mình trong tiết học Tập đọc chẳng hạn:

Khi phân loại khả năng đọc của học sinh, giáo viên tổ chức cho học sinh luyện đọc cho phù hợp.

+ Đối với học sinh đọc đúng, lưu loát, hiểu nội dung bài thì giáo viên cho các em đọc mẫu trước ở các phần: Luyện đọc từ khó, luyện đọc đoạn, đọc cả bài …

+ Đối với học sinh đọc ê a, đọc phát âm chưa chuẩn, ngắt nghỉ hơi chưa hợp lý thì giáo viên nhắc nhở và cho các em luyện đọc nhiều lần. Khi đọc ở lớp, giáo viên cho các em luyện đọc theo, sau khi cô giáo hay học sinh đã đọc mẫu và kèm theo lời nhận xét, tuyên dương kịp thời nhằm động viên, khuyến khích các em, giúp các em có lòng tin và tự tin hơn trong khi đọc. Để tạo sự ham thích và hứng thú khi luyện đọc, giáo viên chọn học sinh cùng đối tượng thi đọc với nhau. Giáo viên cần quan tâm đến các em nhiều hơn và kèm theo lời nhận xét, tuyên dương kịp thời khi các em có tiến bộ.

+ Khi phân loại khả năng đọc của từng đối tượng học sinh, giáo viên phải sắp xếp chỗ ngồi học của các em hợp lý, khoa học hơn: Những học sinh đọc tốt ngồi rải đều trong lớp để khi luyện đọc trong nhóm thì nhóm nào cũng có một hoặc hai học sinh đọc đúng, đọc trôi chảy, lưu loát và những em này sẽ là nhóm trưởng để hỗ trợ, giúp đỡ các bạn trong nhóm mình đọc tốt hơn.

*2.3.3.* Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm

**\* Thuận lợi:**

- GV nắm vững quy trình dạy phân môn tập đọc.

- Phát huy được tính chủ động sáng tạo và linh hoạt trong việc vận dụng PPDH.

- Chuyên môn của trường đã tích cực chủ động trong việc bồi dưỡng nâng cao tay nghề dạy học tập đọc cho giáo viên.

**\* Khó khăn:**

- Là một đơn vị thuộc vùng khó khăn nên mức độ tiếp thu bài của học sinh còn nhiều hạn chế. Kĩ năng đọc đúng và đọc diễn cảm của học sinh chưa cao.

- Giáo viên chưa chủ động trong việc rèn kĩ năng đọc cho học sinh. Mặc dù đã đảm bảo kế hoạch chương trình cộng với sự nỗ lực cố gắng của cô và trò song kết quả của phân môn Tập đọc chưa cao. Chính vì vậy mà việc tìm ra một giải pháp giúp học sinh lớp 3 học tốt phân môn tập đọc là một việc làm cần thiết.

**Một số giải pháp giúp học sinh lớp 3 học tốt phân môn tập đọc ở** **trường Tiểu học Pù Nhi.**

**1. Đội ngũ giáo viên.**

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên chưa cập chuẩn, đồng thời giáo viên cần tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của mình để vững vàng tay nghề trong công tác giảng dạy.

- Thường xuyên trao đổi kinh nghiệm cùng đồng nghiệp qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, mạnh dạn học hỏi trao đổi góp ý với nhau về phương pháp dạy, nội dung bài dạy và cách chấm, chữa những lỗi học sinh đọc sai chính tả. Góp ý tiết dạy một cách thẳng thắn, cùng nhau tìm tòi cách dạy hay, qua tìm hiểu những bài viết chuyên đề, những sáng kiến kinh nghiệm hay của trường bạn... đề cập đến vai trò, vị trí, cách thức, hình thức dạy học nói chung và phân môn tập đọc nói riêng. Trong quá trình dạy học phải thực sự coi đây là quá trình cô tổ chức hướng dẫn, trò tích cực chủ động sáng tạo.

**2. Quá trình dạy học**.

2.1. Tổ chức tiết học hoạt động sôi nổi gây hứng thú học tập cho học sinh. Đối với học sinh Tiểu học điều này vô cùng quan trọng, nó có ý nghĩa quyết định thành công giờ học. Lứa tuổi 6 - 10 tuổi là lứa tuổi năng động, khả năng chú ý đúng mức chỉ trong vòng 20 - 25 phút (cho nên tiết học hiện nay chỉ còn 35 - 40 phút). Đối với các em phải ngồi yên một chỗ không được nói chuyện, nghịch ngợm là một việc làm thật khó vì vậy người thầy giáo cần hướng tính năng động đó vào một mục đích, thì giờ học mới có hiệu quả không nên lầm tưởng phát vấn trong giảng dạy đối thoại giữa thầy và trò là đủ tạo nên không khí sôi động, hào hứng. Phải làm sao dạy đúng đặc trưng của môn học mà vẫn hướng cho các em học mà chơi, chơi mà học, vui sôi nổi là tính chất phải có của hoạt động, còn học và lĩnh hội kiến thức là mục đích cuối cùng cần đạt đến của hoạt động. Muốn như vậy kiến thức kỹ năng cần trau dồi cho học sinh được giáo viên sắp xếp lồng ghép vào các hoạt động - thay một số lời thuyết giảng khô khan bằng hoạt động sôi nổi. Đối với tiết tập đọc giáo viên nên tổ chức hoạt động theo nhóm đôi - học sinh theo dõi bạn mình đọc - phát hiện bạn đọc sai lỗi chính tả để sửa lỗi chính tả cho bạn, đồng thời bản thân cũng được rèn giũa hoặc có thể thi đọc giữa các nhóm hoặc đối với những từ khó đọc, đoạn khó đọc thi đọc đúng, đọc nhanh tạo không khí thoải mái vui vẻ mà vẫn đạt hiệu quả. Từ những việc thi đua lành mạnh đã kích thích các em tập trung vào giờ học một cách hăng say đó chính là hứng thú để các em yêu thích tiết học, môn học.

2.2. Nâng cao chất lượng đọc mẫu của giáo viên. "Làm mẫu" là một trong những biện pháp dạy học có tác dụng tốt ở Tiểu học nói chung trong giảng dạy tập đọc giáo viên thường sử dụng biện pháp đọc mẫu nhằm tác động đến quá trình tìm hiểu bài và luyện đọc của học sinh để sử dụng biện pháp này có hiệu quả giáo viên cần xác định rõ mục đích, tác dụng của việc đọc mẫu.

- Đọc mẫu toàn bài nhằm giới thiệu gây xúc cảm tạo hứng thú vào tâm thế học tập, khiến học sinh chú ý, tập trung làm việc với văn bản. Giáo viên tiến hành hoạt động này sau khi gợi dẫn vào bài mới. Đưa ra mẫu về đọc thành tiếng đây chính là cái đích mẫu hình kỹ năng đọc mà học sinh cần đạt được, đồng thời giáo viên dùng giọng đọc mẫu để cho học sinh có một biểu tượng ban đầu về nội dung văn bản, lúc này đọc mẫu lại là phương tiện để học sinh bước đầu làm quen văn bản để chiếm lĩnh nội dung, bước đọc mẫu rất quan trọng vì cách tiếp xúc trực tiếp, ấn tượng đầu tiên nó quyết định việc học sinh yêu thích hay không yêu thích bài tập đọc. Yêu cầu đọc mẫu phải đảm bảo chất lượng đọc đúng chuẩn: Đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy, đọc đủ lớn, nhanh vừa phải và diễn cảm. Khi đọc mẫu giáo viên cầm sách đúng theo quy cách: đỡ sách bằng lòng bàn tay trái, ngón tay trỏ kẹp giữa hai trang sách. Giáo viên phải ổn định trật tự, tạo cho học sinh tâm thế, hứng thú nghe đọc, yêu cầu học sinh theo dõi bài đọc, khi đọc giáo viên đứng ở vị trí bao quát ở cả lớp không nên đi lại trong khi đọc, giáo viên cần thỉnh thoảng nhìn lên học sinh để tạo được sự giao cảm, thu hút các em. Mặc dù vậy việc hướng vào người nghe trong khi đọc không được làm bài đọc bị gián đoạn. Muốn vậy trước khi lên lớp giáo viên phải đọc kỹ bài nhiều lần có sự chuẩn bị bài chu đáo.

2.3. Thực hiện tốt bước hướng dẫn học sinh đọc từng câu trong văn bản.

- Trước hết cần hiểu được mục đích đọc từng câu trong quy định trình hướng dẫn học sinh luyện đọc ở lớp 3 đó là: Chia nhỏ văn bản (thành đơn vị giao tiếp nhỏ nhất của lời nói là câu) cho nhiều học sinh được tham gia tích cực vào quá trình luyện đọc, qua đó bộc lộ năng lực đọc (thành tiếng) của từng cá nhân. Trong khi học sinh đọc giáo viên có thể sơ bộ cảm nhận được ưu điểm hạn chế về kỹ năng đọc của học sinh, để từ đó có biện pháp động viên hay giúp đỡ kịp thời những "thông tin ngược" từ phía học sinh qua việc thực hành. Đọc câu còn là cơ sở để giáo viên lựa chọn nội dung dạy học thiết thực tránh những áp đặt mang tính chủ quan. Đối với những từ ngữ có nhiều học sinh đọc sai trong một câu thì cần hướng dẫn cả lớp phát âm cho đúng ví dụ: khướu lĩnh xướng (trong bài tập đọc ngày hội rừng xanh tiếng việt 3 - tập 2) cho học sinh đọc tiếng khướu, tiếng lĩnh từ 1 - 2 lần sau đó ghép khướu lĩnh xướng đối với những từ chỉ có một vài học sinh đọc sai thì chỉ cần sửa cách phát âm cho các học sinh ấy. Ví dụ: nổi mõ; gõ kiến (Ngày hội rừng xanh – Tiếng việt 3 tập 2). Một số em thường hay đọc: nổi mỏ; gỏ kiến giáo viên cần sửa lại bằng cách đọc mẫu và hướng dẫn đọc tiếng mơ hoặc gơ mang dấu thanh ngă hai tiếng này khi đọc tròn môi lại và phát âm được chặn ở phần họng. Được đọc và nghe bạn đọc từng câu học sinh còn nhận thức được (một cách trực giác) đơn vị nhỏ nhất của lời nói (câu): phải diễn đạt chọn ý kết hợp với những kiến thức được cung cấp qua các bài luyện từ và câu học sinh sẽ dễ dàng tiếp nhận và thực hành cách viết câu đúng ngữ pháp Tiếng việt. Cần làm tốt bước này để nhiều học sinh được luyện đọc. Đây là bước "cày vỡ" tạo cơ hội cho nhiều em có hứng thú tiếp xúc với văn bản và được luyện đọc trước bạn trước cô, những em đọc sai được phát hiện sửa sai ngay tại lớp.

2.4. Hướng dẫn học sinh biết cách nghỉ hơi đúng khi đọc.

Để đọc được lưu loát người đọc cần biết cách nghỉ ngơi đúng nhất là khi đọc những câu dài. Hướng dẫn học sinh cần nghỉ ngơi ở chỗ có dấu kết thúc câu hoặc dấu có ngăn cách các bộ phận câu với nhau (các dấu chấm, dấu hỏi, chấm than, chấm lửng) ở cuối câu hoặc các (dấu phẩy, chấm phẩy, gạch ngang). Khi đọc gặp những dấu câu này cần ngắt một quãng bằng khoảng thời gian phát âm một tiếng. Nếu kết thúc một đoạn để xuống dòng quãng nghỉ sẽ dài gấp đôi khoảng thời gian phát âm một tiếng. Bên cạnh những dấu kết thúc câu, hoặc ngăn cách các bộ phận câu còn có một số dấu câu có cách dùng đặc biệt cụ thể: dấu chấm lửng thể hiện lời

nói ngắt quãng. Hướng dẫn học sinh ngắt quãng giữa một tiếng ví dụ: (Bỗng một tiếng "kít.... ít" làm cậu sững lại) (Tiếng việt 3 tập 1 - trang 54) trong trường hợp này hướng dẫn học sinh không nghỉ hơi mà phát âm kéo dài chỗ có dấu chấm lửng. Ngắt quãng giữa các tiếng hoặc từ ví dụ: (ông ơi..... cụ ơi! cháu xin lỗi cụ) (TV3 - Tập 1 trang 55). Trong trường hợp này hướng dẫn học sinh cần nghỉ ở chỗ có dấu chấm lửng một quãng bằng khoảng thời gian phát âm một tiếng.

- Dấu chấm lửng làm dãn cách lời nói để chờ đợi một thông tin bất ngờ, ví dụ: Mặt trời mọc ở đàng... Tây! (TV3 tập 2 trang 52). Hướng dẫn học sinh nghỉ hơi giữa những cụm từ dài để được lời nói được mạch lạc rõ ràng ví dụ: khi dạy học sinh bài "chú sẻ và bông hoa bằng lăng" có câu: "mùa hoa này, băng lăng nở hoa mà không vui vì bé thơ, bạn của cây phải nằm viện". Nếu học sinh đọc liền một mạch không nghỉ giữa 2 vế câu "Bằng lăng nở hoa mà không vui/ vì bé thơ...." thì sẽ làm người nghe không hiểu rõ ý vì vậy giáo viên cần hướng dẫn để học sinh nghỉ hơi đúng thậm trí viết câu văn đó lên bảng, đánh dấu nghỉ hơi cho học sinh nhớ. Khi hướng dẫn học sinh cách nghỉ hơi giữa những cụm từ dài giáo viên cần lưu ý các em đọc tự nhiên, tránh cường điệu đọc nhát gừng. Cũng không quá chú ý hướng dẫn các em nghỉ hơi khi đọc mà là lời đọc của các em trở nên gượng gạo kém hiệu quả hơn. Giáo viên nên chép những câu văn khó đọc, khó phân biệt cách ngắt nghỉ lên bảng phụ và đọc mẫu cho các em.

2.5.Giải pháp đã sử dụng để giải quyết vấn đề

2.5.1. Luyện đọc thành tiếng.

Giáo viên cần biết nghe học sinh đọc để có cách dạy thích hợp với từng học sinh khi đọc cá nhân ví dụ: học sinh đọc kém do trình độ chưa đạt (chuẩn) ở lớp dưới giáo viên cần kiên trì giúp đỡ và phụ đạo thêm không "bỏ qua" cũng không "nôn nóng" đòi hỏi học sinh phải đọc đúng ngay tại lớp. Có nhiều em khi đọc đến những tiếng khó các em thường đọc nhỏ lại lướt qua, nếu giáo viên không chú ý theo dõi phát hiện ra để hướng dẫn lại cho các em thì lần sau các em sẽ lại mắc phải. Ví dụ: đối với các từ chải chuốt, ngũng nguẩy (TV3 - tập 2). Sau khi phát hiện học sinh đọc sai giáo viên hướng dẫn học sinh phát âm lại và cho học sinh về luyện thêm ở nhà - và kiểm tra lại những em này vào giờ kiểm tra đầu giờ của tiết học sau. Học sinh đọc chưa chính xác do cấu tạo bộ máy phát âm còn khiếm khuyết (Học sinh bị khuyết tật về ngôn ngữ) thưòng hay đọc sai, đọc lẫn với các từ địa phương, giáo viên cần luyện tập riêng bằng phương pháp đặc biệt, phù hợp với từng đối tượng và giúp đỡ thêm ngoài giờ học. Học sinh đọc chưa đạt yêu cầu do còn thiếu ý thức hoặc ảnh hưởng thói quen (ê, a, liến thoáng...) giáo viên cần chỉ rõ hạn chế và tìm cách giúp đỡ học sinh khắc phục. Giáo viên cần biết gợi ý để học sinh khác nhận xét đúng chỗ "được" chỗ "chưa được" của bạn để bản thân học sinh vừa tự rút kinh nghiệm và đọc tốt hơn.

2.5.2. Luyện đọc thầm.

Dựa vào yêu cầu đề ra ở mỗi bài giáo viên luyện kỹ năng đọc thầm cho học sinh với những cách làm thích hợp, ở lớp 3 các em đọc thầm để theo dõi bạn đọc và tự đọc thầm. Điều quan trọng là giáo viên phải kiểm tra, đánh giá được kết quả hoạt động đọc thầm của học sinh để giúp đỡ uốn nắn. Vì vậy khi yêu cầu đọc thầm giáo viên nên giao kèm nhiệm vụ nhằm định hướng đọc hiểu. Ví dụ: Đọc thầm để cho biết bài văn hoặc đoạn văn, đoạn thơ nói về ai hoặc những nhân vật nào hoặc đặt tên khác cho bài văn, đoạn văn, hoặc gạch dưới các từ ngữ chỉ màu sắc....

**2.4. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm**

Kết quả đạt được và bài học kinh nghiệm Trong thời gian một học kì thực hiện kết hợp các biện pháp trên, bước đầu đã thu được những kết quả sau:

**Kết quả cụ thể cuối năm học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sĩ số HS** | **Mức độ đọc** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** |
| 30 | Đọc hay, lưu loát | 10 em | 33,3% |
| Đọc đúng | 20 em | 66,7 % |

Giúp đỡ học sinh lớp 3 học tốt môn tập đọc là cả một quá trình người giáo viên phải thực sự chú trọng, chịu khó đầu tư đúng mức vào việc giảng dạy, kết hợp với các phân môn chính tả, luyện từ và câu, tập làm văn... và các môn học khác, giờ học khác. Trong quá trình dạy học tôi đã chú ý tích cực hoá quá trình học tập của học sinh kết hợp 5 biện pháp trên với một số biện pháp truyền thống. Số học sinh có hứng thú học tập với phân môn tập đọc này tăng lên, nhiều em đọc các bài tập đọc một cách trôi chảy, đúng hơn, hay hơn.

Phân môn tập đọc cũng trở thành môn học yêu thích hơn đối với các em học sinh, giáo viên cũng phấn chấn hơn, say mê hơn với giờ dạy. Tuy nhiên với phân môn tập đọc người giáo viên cần phải thực hiện các biện pháp này kiên trì lâu dài trong suốt quá trình giảng dạy chắc chắn sẽ đem lại hiệu quả cao hơn. Kinh nghiệm này đã được giáo viên trường TH Pù Nhi ủng hộ áp dụng, đặc biệt là với giáo viên khối 3.

**3. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

**3.1. Kết luận:**

Bậc Tiểu học là bậc học nền tảng, bậc học trang bị những kiến thức kỹ năng cơ bản để học tốt tiếp những bậc học sau và ứng dụng vào cuộc sống của các em sau này. Phân môn tập đọc trong môn học Tiếng việt là phân môn không thể thiếu, nó góp phần không nhỏ vào việc hình thành các kiến thức nền tảng cho các em.

Vì vậy mỗi giáo viên cần có những biện pháp thích hợp để giúp cho đối tượng học sinh mình học được tốt hơn môn học này.

Sau gần một năm học áp dụng " **Một số giải pháp giúp học sinh lớp 3 học tốt phân môn tập đọc** " đã cho thấy học sinh phát huy được tính tích cực chủ động trong việc đọc bài, thích đọc bài hơn và khám phá tìm hiểu kiến thức mới, đồng thời học sinh đã hiểu được bài và áp dụng vào thực tế tốt hơn và kết quả cho thấy tỉ lệ học sinh hoàn thành tốt đạt từ 33,3% đến 36,7% và không còn có học sinh chưa hoàn thành. Từ đó cho thấy: Tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành đã giảm hẳn, 100 % các em đều biết đọc thông viết thạo, và hiểu nội dung.

**3.2. Kiến nghị:**

Để góp phần dạy tốt phân môn tập đọc ở lớp 3 tôi đã mạnh dạn đề xuất các biện pháp sau:

*- Đối với giáo viên:*

Mỗi giáo viên chúng ta phải thực sự coi trọng đầu tư quan tâm hơn nữa vào việc giảng dạy đổi mới phương pháp dạy theo hướng tích cực hoá hoạt động của người học - thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng tham khảo tài liệu sách báo ….

1. Tổ chức tiết học hoạt động sôi nổi, gây hứng thú học tập cho học sinh.

2. Nâng cao chất lượng đọc mẫu của giáo viên.

3.Thực hiện tốt bước hướng dẫn học sinh đọc từng câu trong bài tập đọc.

4. Hướng dẫn học sinh biết cách nghỉ hơi đúng khi đọc.

5. Hướng dẫn luyện đọc thành tiếng và đọc thầm một cách có hiệu quả. Vì điều kiện thời gian, phạm vi không cho phép nên đề tài chưa thể cập hết đến các biện pháp mong rằng tập đọc là phân môn đầy lý thú góp phần giúp các em bước vào nền văn hoá, văn minh của nhân loại.

- Đối với giáo viên thực sự coi trọng đầu tư quan tâm hơn nữa vào việc giảng dạy đổi mới phương pháp dạy theo hướng tích cực hoá hoạt động của người học - thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng tham khảo tài liệu sách báo ….

*- Đối với nhà trường:*

Nhà trường tăng cường, bổ sung thêm sách, báo, chuyện vào thư viện đế các em được tiếp cận thêm nhiều hiểu biết thông qua sách, báo, truyện tạo cho các em thích đọc sách hơn, Ở các lớp cũng tăng cường bổ sung báo, truyện đa dạng trong tủ sách "Lam Sơn", cho các em được đọc nhiều hơn.

*Thanh Hóa, ngày 6 tháng 4 năm 2022*

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** | Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết, không sao chép nội dung của người khác.  **Người viết:**  **Lương Thị Thùy** |